

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG MÔ HÌNH KẾ TOÁN MÔ PHỎNG TRONG ĐÀO TẠO KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG ĐỒNG THÁP

La Ngọc Giàu

Khoa Kinh tế Xã hội và Nhân văn, Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp, Việt Nam

Tác giả liên hệ: lngiau@dtcc.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 20/4/2020; Ngày nhận chỉnh sửa: 25/5/2020; Ngày duyệt đăng: 3/7/2020

Tóm tắt

Bài viết mô tả các yếu tố cấu thành của phòng kế toán mô phỏng, ứng dụng phòng kế toán mô phỏng trong giảng dạy và kết quả đạt được. Bên cạnh đó, bài viết cũng đưa ra một số điểm còn hạn chế thuộc về phòng kế toán mô phỏng, hạn chế trong công tác đào tạo ngành kế toán tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả phòng kế toán mô phỏng trong giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo chuyên ngành kế toán.

Từ khóa: *Chất lượng đào tạo, đào tạo lại, kế toán mô phỏng, rèn nghề kế toán.*

SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFECTIVENESS OF SIMULATIONS IN ACCOUNTING TRAINING AT DONG THAP COMMUNITY COLLEGE

La Ngọc Giàu

Faculty of Economics, Social Sciences and Humanities,

Dong Thap Community College, Vietnam

Corresponding author: lngiau@dtcc.edu.vn

Article history

Received: 20/4/2020; Received in revised form: 25/5/2020; Accepted: 3/7/2020

Abstract

The paper describes components of simulated accounting department and the obtained results of applying it in teaching. In addition, it presents some limitations of the simulated department and those of accounting training at Dong Thap Community College; thereby offering some solutions to effectively utilise simulation models in teaching activities for better quality in accounting training.

Keywords: *Accounting profession training, simulated accounting, re-training, training quality.*

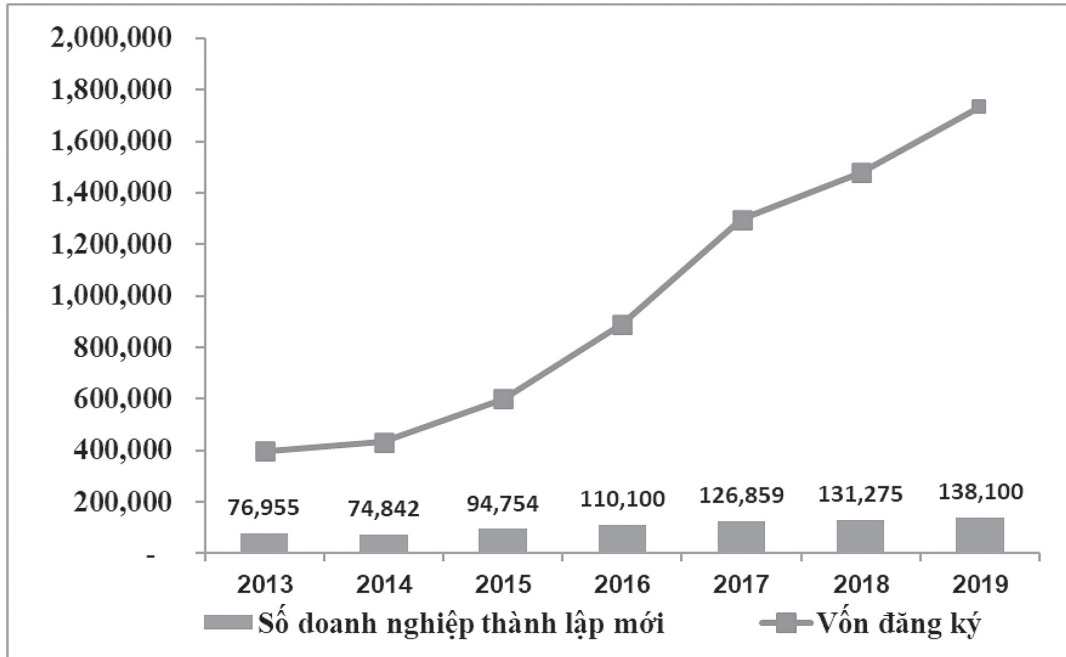
DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.10.1.2021.848>

Trích dẫn: La, N. G. (2021). Giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng mô hình kế toán mô phỏng trong đào tạo kế toán tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 10(1), 110-120. <https://doi.org/10.52714/dthu.10.1.2021.848>.

1. Đặt vấn đề

Kinh tế Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển mạnh và được đánh giá Việt Nam là nước phát triển hàng đầu thế giới. Theo báo điện tử chính phủ, tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2019 là trên 7%, thuộc nhóm cao nhất trên thế giới và cũng cao gấp 2,5 lần mức tăng trưởng

của lạm phát (2,7- 2,8%), điều này không chỉ được thể hiện qua các chỉ số mà còn thể hiện qua số lượng doanh nghiệp được thành lập mới tăng kỷ lục 138.000 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn hơn 1,73 triệu tỷ đồng, số lượng doanh nghiệp tăng hơn 5% so với năm trước.



Hình 1. Tình hình thành lập doanh nghiệp từ năm 2013 đến 2019

Nguồn: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - VCCI (vốn đăng ký: Nghìn tỷ).

Đi cùng với việc số lượng doanh nghiệp mới hình thành tăng kéo theo nhu cầu nhân lực về kế toán ngày càng tăng cao. Theo báo cáo thị trường tuyển dụng trong 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty tuyển dụng trực tuyến VietnamWorks, thị trường nhân sự ngành sản xuất và kế toán tại Việt Nam đang đối mặt với tình trạng thừa số lượng nhưng thiếu chất lượng. Theo Phạm (2018) có đến 80-90% sinh viên được tuyển dụng chưa có khả năng tiếp cận ngay được với công việc của một kế toán thực sự, doanh nghiệp phải đào tạo lại (Đào & Bùi, 2017).

Qua hình 2 cho thấy rằng nhu cầu tuyển dụng ngành kế toán cao thứ 3 trong 10 ngành có nhu cầu tuyển dụng cao nhất tuy nhiên thì ngành nghề kế toán cũng là ngành có tỷ lệ cạnh tranh cao thứ 3. Nguồn cung lao động ngành kế toán

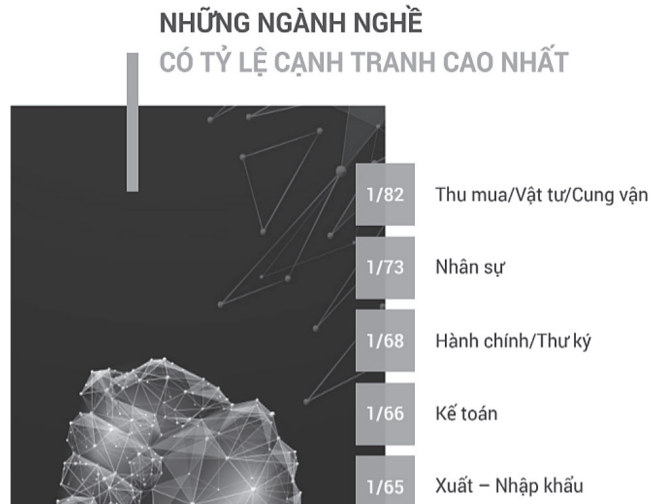
cao nhưng doanh nghiệp lại không tuyển dụng được, điều này cho thấy rằng trình độ chuyên môn của các ứng viên không đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp. Xuất phát từ nhu cầu thực tế đó thì đã có rất nhiều trường xây dựng mô hình kế toán mô phỏng để tiến hành giảng dạy và rèn nghề cho sinh viên chuyên ngành kế toán nhằm hạn chế chi phí và thời gian đào tạo lại của doanh nghiệp (Đào & Bùi, 2017). Việc ứng dụng mô hình kế toán mô phỏng đã mang lại nhiều hiệu quả đã được các trường ghi nhận. Lê Thế Anh đã nhận xét rằng Mô hình phòng thực hành kế toán ảo tại Khoa Kế toán, Trường Đại học Đại Nam giúp cho sinh viên chủ động tiếp cận được công việc thực tế, sử dụng thành thạo phần mềm, sinh viên sau khi tốt nghiệp đáp ứng được yêu cầu nhà tuyển dụng từ lần đầu tiên.

Kết quả nghiên cứu của Hoàng và Đoàn (2014) về ứng dụng mô hình phòng thực hành kế toán ảo phục vụ đào tạo ngành kế toán cho sinh viên Trường Đại học Nông Lâm cho thấy sinh viên sau khi được thực hành tại phòng kế toán ảo sẽ hình dung được toàn bộ các phân hành công việc tại doanh nghiệp từ cách lập và xử lý chứng từ, lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế và các loại báo cáo khác.

Qua quá trình đi thực tế khảo sát phòng kế toán mô phỏng tại một số trường như: Trường Đại học Bình Dương, Trường Đại học Đồng Tháp, Trường Đại học Trà Vinh, Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức cho thấy sinh viên dễ

dàng tiếp cận được công tác kế toán tại doanh nghiệp ngay tại trường, các nhà tuyển dụng cũng đánh giá cao khả năng chuyên môn sinh viên. Tuy nhiên vấn đề khó khăn của phòng kế toán mô phỏng là việc cập nhật hệ thống chứng từ kế toán hàng năm về mặt thời gian chứng từ phát sinh cũng như các nghiệp vụ kinh tế phát sinh phù hợp với thực tế.

Xuất phát từ các lợi ích mang lại của công tác đào tạo kế toán thông qua phòng kế toán mô phỏng, Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp tiến hành triển khai xây dựng mô hình kế toán mô phỏng để phục vụ cho giảng dạy và rèn nghề cho học sinh, sinh viên.



Hình 2. Nhu cầu tuyển dụng và tỷ lệ cạnh tranh nghề kế toán

Nguồn: Báo điện tử Tri thức trẻ.

2. Thực trạng ứng dụng mô hình kế toán mô phỏng trong giảng dạy tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp

2.1. Tổng quan về phòng kế toán mô phỏng tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp

Trên thị trường lao động hiện nay, cụm từ “đào tạo lại” được các nhà tuyển dụng phản ánh rất nhiều về thực trạng của sinh viên mới tốt nghiệp, đặc biệt là sinh viên chuyên ngành kế toán. Để một sinh viên kế toán có thể tiếp cận và thực hiện được công việc kế toán thì doanh nghiệp phải tốn nhiều chi phí và khá nhiều thời

gian. Để hạn chế vấn đề này đòi hỏi các cơ sở đào tạo chuyên ngành kế toán phải tăng cường công tác rèn nghề, tăng cường mối liên kết với doanh nghiệp trong công tác đào tạo để giúp cho người học có khả năng tiếp cận với thực tế doanh nghiệp ngay từ trên ghế nhà trường.

Trong chương trình đào tạo chuyên ngành kế toán học phần thực hành kế toán tài chính và học phần ứng dụng phần mềm kế toán đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh sinh viên, tuy nhiên việc đào tạo các học phần này chưa có sự gắn

kết với nhau, chưa có bộ chứng từ chung để cho học sinh sinh viên thực hành một cách liên tục. Đối với học phần thực hành kế toán tài chính, các giảng viên hướng dẫn sinh viên làm kế toán bằng phương pháp ghi chép thủ công thông qua các nghiệp vụ đơn lẻ. Các công việc thực hành như: viết phiếu thu chi nhập xuất, viết hoá đơn, bảng lương bảng chấm công, lập sổ sách kế toán... Tất cả những công việc này hoàn toàn thực hiện bằng thủ công không có sự hỗ trợ của phần mềm. Bên cạnh đó việc ứng dụng công nghệ trong công tác đào tạo kế toán để phù hợp với sự phát triển của khoa học chưa đáp ứng được yêu cầu của công việc. Hiện nay đa số các doanh nghiệp đều sử dụng phần mềm từ công tác hạch toán lập sổ sách đến công tác khai báo thuế đều sử dụng phần mềm, ngay cả những doanh nghiệp chưa sử dụng phần mềm kế toán, các kế toán viên đa số cũng được trang bị máy tính và sử dụng bảng tính Excel trong công việc. Thực trạng về năng lực tin học của sinh viên chuyên ngành kế toán chưa đáp ứng được nhu cầu công việc, sinh viên khi tốt nghiệp ra trường chưa thực hiện các phần mềm kế toán chuyên nghiệp.

Mặt khác, người học cũng chưa được tiếp cận một cách đầy đủ và có hệ thống các bước của một phần hành kế toán. Người học chỉ được tiếp cận với các chứng từ, sổ sách công việc kế toán của doanh nghiệp vào thời điểm thực tập cuối khóa. Tuy nhiên, việc tiếp cận này đối với người học rất khó hoặc rất ít được doanh nghiệp cho người học được tiếp cận với chứng từ. Do đó, sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kỹ năng nghề nghiệp của người học khi ra trường, họ khó có cái nhìn cụ thể về công việc của mình sẽ làm khi làm việc tại doanh nghiệp và họ phải cần một khoảng thời gian đào tạo lại mới đáp ứng được yêu cầu công việc.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn tăng cường gắn kết giữa lý thuyết và thực tế nhằm phát triển kỹ năng nghề kế toán cho học sinh sinh viên Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp, để khắc phục những vấn đề tồn tại của chương

trình đào tạo và hạn chế chi phí đào tạo lại cho doanh nghiệp, chúng tôi đề xuất xây dựng mô hình phòng kế toán mô phỏng.

Thông qua mô hình này người học sẽ được tiếp cận và thực hành ngay trên các chứng từ sổ sách thực tế của doanh nghiệp, quy trình luân chuyển chứng từ, hạch toán kế toán tại các loại hình doanh nghiệp, nhằm góp phần nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Mô hình kế toán mô phỏng được xây dựng với các hoạt động kinh tế phát sinh phổ biến giống trong thực tế hoạt động của doanh nghiệp. Người học được tiếp cận với các thông tin về các nghiệp vụ kinh tế theo nội dung công việc mà mình được giao phụ trách; xác định bộ chứng từ cần thiết để phản ánh các nghiệp vụ phát sinh, thực hiện các công việc cần thiết trên các chứng từ, sổ sách kế toán với sự hỗ trợ của phần mềm kế toán; tương tác trực tiếp với các kế toán viên khác để giải quyết các vấn đề phát sinh và thực hiện chu trình kế toán theo quy định.

Bên cạnh đó, mô hình kế toán mô phỏng còn là nơi để tập huấn công tác kế toán cho người đang làm việc với sự hỗ trợ của bộ tài liệu thực tế tại doanh nghiệp được xử lý theo phương pháp của người kế toán chuyên nghiệp, huấn luyện và đào tạo từ kế toán chi tiết đến kế toán tổng hợp.

Để xây dựng được mô hình kế toán mô phỏng này nhóm nghiên cứu đã đi học tập kinh nghiệm của một số trường cao đẳng đại học như: Trường Đại học Bình Dương, Trường Cao đẳng Thủ Đức, Trường Đại học Trà Vinh, Trường Cao đẳng nghề thành phố Hồ Chí Minh. Nhóm nghiên cứu cũng đã tiến hành khảo sát bộ chứng từ của hơn 10 doanh nghiệp và tiến hành chọn bộ mẫu chứng từ thuộc lĩnh vực thương mại để xây dựng mô hình kế toán mô phỏng với các nghiệp vụ kinh tế và tình huống phát sinh trong 1 kỳ kế toán, gồm các phần hành cơ bản sau:

2.1.1. Cơ sở vật chất

STT	Tên thiết bị	SL	Ghi chú
1	Phòng học	1 phòng	diện tích 90 m ²
2	Máy tính	24 máy	sinh viên thực hành
3	Máy tính chủ	1 máy	Giáo viên giảng dạy
4	Projector	1 máy	Phục vụ giảng dạy
5	Máy in	1 máy	Loại lớn
6	Tủ đựng hồ sơ âm tường	8 ngăn	Đựng chứng từ của HSSV
7	Tủ đựng hồ sơ giảng viên	1 cái	Loại 4 ngăn
8	Bộ bàn ghế	1 bộ	Bàn giảng viên
9	Máy lạnh 2HP	2 cái	
10	Bảng viết	1 cái	

2.1.2. Hệ thống chứng từ thực tế

Tên công ty: Công ty TNHH MTV Băng Kỳ Phong.

Địa chỉ: Số 531 Điện Biên Phủ, xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Mã số thuế: 1401999729.

Ngành nghề kinh doanh: Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa (thực phẩm, bánh kẹo, nước giải khát, bia...).

Hệ thống chứng từ bao gồm một số phần hành kế toán như sau:

- Kế toán mua bán hàng hóa;
- Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương;
- Kế toán tài sản cố định;
- Kế toán xác định kết quả kinh doanh;
- Kế toán vốn bằng tiền và các khoản thanh toán;
- Lập báo cáo tài chính;
- Kế toán thuế và khai báo thuế;
- Hệ thống các văn bản liên quan đến công tác kế toán, thuế, lao động tiền lương, bảo hiểm, xử phạt hành chính về thuế và kế toán.

2.1.3. Hệ thống các quy trình thực hiện công tác kế toán và luân chuyển chứng từ

STT	Tên quy trình
1	Quy trình quản lý tiền mặt và tiền gửi ngân hàng
2	Quy trình quản lý tài sản cố định
3	Quy trình bán hàng
4	Quy trình hàng tồn kho
5	Quy trình quản lý nợ phải thu
6	Quy trình quản lý nợ phải trả
7	Quy trình quản lý và sử dụng hóa đơn
8	Quy chế tài chính công ty

2.1.4. Hệ thống danh mục liên quan đến công tác kế toán

STT	Tên loại văn bản
1	Công văn phân hồi của cơ quan thuế
2	Luật quản lý thuế
3	Thuế TNDN
4	Thuế GTGT
5	Thuế TNCN
6	Thuế nhà thầu
7	Thuế môn bài
8	Thuế Xuất nhập khẩu
9	Thuế TTĐB

10	Văn bản Hải quan
11	Xử phạt vi phạm hành chính - Hóa đơn
12	Giao dịch điện tử
13	Hoàn thuế
14	Luật lao động - BHXH
15	Luật Kế toán
16	Chế độ kế toán
17	Chuẩn mực kế toán
18	Công đoàn
19	Luật doanh nghiệp
20	Các vấn đề khác về kế toán và thuế
21	Giao dịch tiền mặt
22	Thuế bảo vệ môi trường
23	Thuế sử dụng đất
24	Thuế tài nguyên
25	Quản lý hóa đơn

2.1.5. Đề cương phục vụ công tác giảng dạy

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Thực hành kế toán mô phỏng

Thời lượng 60 giờ

1. Thông tin giảng viên :

Tên giảng viên:

Tên người cùng tham gia giảng dạy:

Đơn vị:

Điện thoại:

Email :

2. Học phần trước: Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính 1, Phần mềm Misa.

3. Nội dung:

3.1. Mục tiêu:

- Thông qua mô hình: Học viên sẽ được sử dụng tài liệu thực tế của doanh nghiệp với các nghiệp vụ phát sinh đa dạng để thực tập, để rèn luyện thuần thục các kỹ năng: Tư duy của người kế toán chuyên nghiệp, vận dụng các quy định của pháp luật vào công tác kế toán, tổ chức bộ máy kế toán, tổ chức hệ thống chứng từ, lập chứng từ, ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính.

- Làm kế toán trực tiếp trên chứng từ thực tế của doanh nghiệp từ kế toán chi tiết đến kế toán tổng hợp bằng thủ công sau đó được kiểm chứng lại bằng phần mềm kế toán chuyên nghiệp và phần mềm khai báo thuế trên các phần mềm hỗ trợ kê khai thuế của Bộ tài chính.

- Người học đã tham gia khóa đào tạo qua mô hình kế toán mô phỏng sẽ thực hiện được ngày công tác kế toán tại loại hình doanh nghiệp thương mại mà không cần phải đào tạo lại.

3.2. Phương pháp giảng dạy:

- Mỗi học viên sẽ được cung cấp 1 bộ chứng từ kế toán đầy đủ các phần hành kế toán;

- Mỗi học viên thực hành sổ sách kế toán trên máy tính, trên chứng từ thực tế của doanh nghiệp bằng phần mềm kế toán chuyên nghiệp.

4. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Số tiết
Nội dung 1: Tổng quan về công tác kế toán và hướng dẫn lập các chứng từ kế toán công ty thương mại	8
- Thông tin về doanh nghiệp. - Thảo luận về nhiệm vụ của người làm kế toán - Giới thiệu về "sản phẩm" của nghề kế toán - Lập chứng từ kế toán nhập, xuất, thu, chi, hóa đơn, bảng lương	
Nội dung 2: Hướng dẫn các qui trình và nhập liệu chứng từ kế toán bằng Excel	16
- Hướng dẫn các qui trình như quản lý và sử dụng hóa đơn, qui trình mua bán hàng, quản lý nợ phải thu, phải trả, qui trình quản lý tiền mặt.	

- Hướng dẫn xử lý nghiệp vụ và nhập liệu hàng bằng Excel (nhập nhật ký chung, lập bảng cân đối số phát sinh, lập báo cáo tài chính)	
Nội dung 3: Hướng dẫn nhập liệu vào phần mềm kế toán	
- Giới thiệu tổng quát về phần mềm - Hướng dẫn khai báo ban đầu về phần mềm như khai báo các danh mục, nhập liệu các chứng từ kế toán liên quan đến mua vào bán ra, tiền lương, ngân hàng - Hướng dẫn lập báo cáo tài chính	24
Nội dung 4: Hướng dẫn lập báo cáo thuế	12

2.2. Thực trạng công tác đào tạo bằng phòng kế toán mô phỏng tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp

Để xây dựng được phòng kế toán mô phỏng tác giả đã thực hiện qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Đi khảo sát thực tế doanh nghiệp

Liên hệ một số doanh nghiệp thương mại, tiếp cận chứng từ kế toán doanh nghiệp, qui trình thực hiện các phần hành kế toán .

Cơ sở đánh giá: đã tiếp cận doanh nghiệp theo đúng tiến độ đề ra.

Nội dung 2: Thiết lập hệ thống chứng từ kế toán

Trên cơ sở hệ thống chứng từ bắt buộc và hướng dẫn của bộ tài chính, nhóm nghiên cứu sẽ thiết lập toàn bộ hệ thống chứng từ đúng biểu mẫu qui định và phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Các biểu mẫu chứng từ này được thiết kế trên excel hoặc word.

Cơ sở đánh giá: Hệ thống chứng từ hoàn chỉnh theo từng phần hành công việc theo đúng biểu mẫu qui định và áp dụng được trong thực tế. Thực hiện đúng tiến độ đề ra.

Nội dung 3: Xây dựng các qui trình thực hiện công tác kế toán và qui trình luân chuyển chứng từ

Căn cứ vào các qui định về chế độ kế toán và công việc thực tế tại công ty, nhóm nghiên cứu sẽ thiết lập, mô tả và xây dựng các qui trình từng nhóm công việc, từng qui trình có các biểu mẫu và

thuyết minh. Xây dựng sơ đồ luân chuyển chứng từ.

Cơ sở đánh giá: Hệ thống qui trình hoàn chỉnh có lưu đồ, thuyết minh và các biểu mẫu kèm theo. Thực hiện đúng tiến độ

Nội dung 4: Thu thập tài liệu hệ thống văn bản liên quan đến các phần hành kế toán

Hệ thống các văn bản pháp qui trên cơ sở các văn bản được ban hành còn hiệu lực. Tất cả các văn bản được thiết lập một cách hệ thống có trích yếu nội dung, nguồn gốc và link download.

Cơ sở đánh giá: Hệ thống các văn bản pháp qui được phân loại theo từng phần hành công việc, có trích yếu nội dung, link download và đúng tiến độ đề ra.

Nội dung 5: Xây dựng hệ thống liên kết các phần hành kế toán trên Excel

Trên cơ sở hệ thống biểu mẫu bắt buộc và hướng dẫn của bộ tài chính, nhóm nghiên cứu sẽ thiết lập toàn bộ hệ thống sổ sách kế toán theo hình thức nhật ký chung và nhật ký sổ cái đúng biểu mẫu qui định. Các biểu mẫu chứng từ này được thiết kế trên excel.

Cơ sở đánh giá: Hệ thống sổ sách kế toán hoàn chỉnh theo hình thức nhật ký chung trên excel, thực hiện đúng tiến độ đề ra.

Nội dung 6: Mô tả các nghiệp vụ kế toán phát sinh

Tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sẽ được phân loại theo từng phần hành công việc. Mô tả chi tiết chứng từ, cách xử lý nghiệp vụ,

nêu đề mục các chứng từ sổ sách cần cho việc xử lý nghiệp vụ.

Cơ sở đánh giá: Hệ thống nghiệp vụ kinh tế phát sinh đã được mô tả hoàn chỉnh có đưa ra hướng dẫn cách xử lý nghiệp vụ, thực hiện đúng tiến độ đề ra.

Nội dung 7: Chuẩn bị cơ sở vật chất (phần mềm, máy tính,...)

Lập đề xuất với nhà trường yêu cầu hỗ trợ cơ sở vật chất để phục vụ cho việc nghiên cứu đề tài và vận hành sau này.

Cơ sở đánh giá: Cơ sở vật chất đã được đáp ứng theo đề xuất đúng theo tiến độ.

Nội dung 8: Tổ chức vận hành phòng kế toán mô phỏng tất cả các phân hành công việc

Nhập liệu toàn bộ nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào excel và phần mềm kế toán.

Cơ sở đánh giá: Là hệ thống báo cáo tài chính hoàn chỉnh không có sự khác biệt giữa phần mềm và excel.

Nội dung 9: Hoàn chỉnh chứng từ, sổ sách, phần mềm, đề cương chi tiết phục vụ giảng dạy thành mô hình kế toán hoàn chỉnh

Dựa trên qui trình thực hiện đề tài được chủ nhiệm thiết lập từ ban đầu làm cơ sở kiểm tra đánh giá toàn bộ tất cả các phân hành sẵn sàng cho việc vận hành mô hình kế toán mô phỏng.

Cơ sở đánh giá: Mô hình kế toán mô phỏng hoàn chỉnh có đầy đủ các qui trình, hệ thống văn bản pháp qui, hệ thống chứng từ sổ sách, đề cương chi tiết và báo cáo tài chính hoàn chỉnh theo đúng yêu cầu của bộ tài chính. Thực hiện đúng tiến độ.

Nội dung 10: Tổ chức giảng dạy bằng mô hình kế toán mô phỏng

Lớp 1 chiêu sinh đối với sinh viên năm cuối chuyên ngành kế toán. Số lượng là 24 sinh viên, thời gian thực hành tại phòng kế toán mô phỏng là 60 tiết. SV sẽ được cấp toàn bộ

chứng từ mẫu sổ để thực hiện tất cả các phân hành kế toán.

Lớp 2 đối tượng người học là các kế toán viên đang công tác tại doanh nghiệp. Số lượng là 24 người, thời gian thực hành tại phòng kế toán mô phỏng là 60 tiết. Người học sẽ được cấp toàn bộ chứng từ mẫu sổ để thực hiện tất cả các phân hành kế toán.

Cơ sở đánh giá: Giáo viên so sánh bài thu hoạch của sinh viên và kế toán viên với kết quả (đáp án) và các góp ý của buổi hội thảo, nhóm nghiên cứu họp đánh giá quá trình thực hiện rút kinh nghiệm, dựa trên cơ sở phiếu khảo sát đối với người học về mức độ hài lòng đối với mô hình.

Nội dung 11: Tổ chức hội thảo

Tổ chức hội thảo chủ đề, "mô hình thực hành kế toán mô phỏng - nâng cao chất lượng đào tạo ngành kế toán đến tính thực hành và ứng dụng". Tranh thủ đánh giá, đóng góp ý kiến từ các bên: người học, doanh nghiệp và các đơn vị đào tạo trong và ngoài tỉnh.

Nội dung 12: Viết báo cáo

Tổng hợp toàn bộ chứng từ, qui trình, hệ thống văn bản pháp qui thành báo cáo hoàn chỉnh

Cơ sở đánh giá là bài báo cáo hoàn chỉnh có đầy đủ hệ thống hoá đơn chứng từ sổ sách, hệ thống văn bản pháp qui, kết quả 2 lớp giảng dạy, biên bản hội thảo.

Mô hình kế toán mô phỏng đã được triển khai thí điểm 2 lớp cho hai đối tượng khác nhau. Đối tượng 1 có 24 học viên là các nhân viên đang công tác tại các công ty; nhóm 2 có 24 học viên là sinh viên năm cuối. Trong quá trình học tập tại phòng kế toán mô phỏng mỗi học viên được cấp 1 bộ chứng từ và thực hành công tác kế toán bằng phần mềm kế toán. Kết thúc khóa học nhóm nghiên cứu tổ chức phát phiếu khảo sát nhằm tiếp thu các ý kiến đóng góp của người học để nhóm nghiên cứu hoàn

thiện mô hình kế toán. Kết quả khảo sát đa phần nhận xét ở mức rất hài lòng.

Trong năm học 2018-2019 tổ bộ môn kế toán tiến hành triển khai công tác giảng dạy bằng mô hình kế toán mô phỏng cho lớp cao đẳng kế toán với môn học là thực hành kế toán tài chính và đã có thu được những kết quả nhất định. Thông qua mô hình người học sẽ được sử dụng tài liệu thực tế của doanh nghiệp với các nghiệp vụ phát sinh đa dạng để thực tập, để rèn luyện thuần thục các kỹ năng, vận dụng các quy định của pháp luật vào công tác kế toán, tổ chức bộ máy kế toán, tổ chức hệ thống chứng từ, lập chứng từ, ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính. Người học được làm kế toán trực tiếp trên chứng từ thực tế của doanh nghiệp từ kế toán chi tiết đến kế toán tổng hợp bằng thủ công sau đó được kiểm chứng lại bằng phần mềm kế toán chuyên nghiệp (phần mềm misa) và phần mềm khai báo thuế trên các phần mềm hỗ trợ kê khai thuế của Bộ tài chính (HTKK). Chính điều này đã tạo cho người học sự hứng thú, tạo ra sự thu hút giúp sinh viên hiểu hơn về công việc kế toán và nghề nghiệp của mình.

Tuy nhiên việc ứng dụng mô hình kế toán mô phỏng trong công tác đào tạo chuyên ngành kế toán còn một số hạn chế:

Về mô hình phòng kế toán mô phỏng

- Không gian và cơ sở vật chất, kỹ thuật chưa giống như một phòng kế toán thực tế nên mức độ “nhập vai” của sinh viên chưa cao;

- Sinh viên còn nhiều lúng túng, bỡ ngỡ khi tiếp cận với mô hình thực hành mới.

- Sinh viên chưa được học phần mềm kế toán do đó việc vận dụng về thực hành số liệu thực tế gặp nhiều khó khăn, giảng viên phải hướng dẫn cách sử dụng phần mềm kế toán.

Về công tác đào tạo

- Chương trình đào tạo ngành Kế toán tại trường chưa xem kế toán mô phỏng là một môn

học bắt buộc. Mặc dù hiện nay đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học nghiên cứu lý thuyết và xây dựng mô hình kế toán mô phỏng để ứng dụng trong nhà trường. Tuy nhiên, kế toán mô phỏng vẫn chỉ được dừng lại trong việc dạy lồng ghép với môn học mà chưa được xem là môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo.

- Về chương trình đào tạo thì học phần thực hành kế toán tài chính và học phần ứng dụng phần mềm kế toán đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh sinh viên, tuy nhiên việc đào tạo các học phần này chưa có sự gắn kết với nhau, chưa có bộ chứng từ chung để cho học sinh sinh viên thực hành một các liên tục.

- Về việc ứng dụng công nghệ cho công tác trong công tác đào tạo kế toán để phù hợp với sự phát triển của khoa học chưa đáp ứng được yêu cầu của công việc. Hiện nay đa số các doanh nghiệp đều sử dụng phần mềm từ công tác hạch toán lập sổ sách đến công tác khai báo thuế đều sử dụng phần mềm, ngay cả những doanh nghiệp chưa sử dụng phần mềm kế toán, các kế toán viên đa số cũng được trang bị máy tính và sử dụng bảng tính Excel trong công việc. Thực trạng về năng lực tin học của sinh viên chuyên ngành kế toán chưa đáp ứng được nhu cầu công việc, sinh viên khi tốt nghiệp ra trường chưa thực hiện các phần mềm kế toán chuyên nghiệp.

- Phương pháp giảng dạy ngành Kế toán trong trường còn nặng tính lý thuyết, mặc dù tại các trường đã có sự thay đổi phương thức đào tạo bằng việc kết hợp đào tạo lý thuyết song song với đào tạo thực hành song chưa triệt để.

- Các môn học về chuyên ngành kế toán chưa có sự liên kết chặt chẽ với nhau, chưa có bộ giáo trình chung để giúp cho người học có cái nhìn tổng quát về sản phẩm của nghề kế toán. Các bài tập thực hành trên lớp còn khá chung chung chưa thực sự sát với thực tế tình hình các doanh

nghiệp, chưa cụ thể cho từng loại hình doanh nghiệp, không đồng bộ, khó thực hành.

- Đội ngũ giảng viên chưa đáp ứng được nhu cầu giảng dạy kế toán thực hành. Đội ngũ giảng viên trẻ tuy có khả năng tiếp thu nhanh, có trình độ chuyên môn cao, nhưng lại gặp hạn chế trong vấn đề kinh nghiệm thực tiễn dẫn đến việc hạn chế hướng dẫn sinh viên xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thực hành kế toán.

- Chưa có sự gắn kết giữa môn thuế và kế toán. Đây cũng là vấn đề quan trọng mà nhà tuyển dụng đặt ra đối với nghề kế toán, đa phần kế toán làm không đúng quy định của luật thuế dẫn đến doanh nghiệp phải chịu phạt. Trên thực tế công việc của kế toán là hạch toán đúng chế độ nhưng về luật thuế là không đúng, nếu kế toán không nắm vững về thuế thì khi cơ quan thuế kiểm tra sẽ bị phạt vi phạm về thuế.

- Bộ chứng từ xây dựng cho kế toán mô phỏng được mô phỏng các nghiệp vụ phát sinh trong các doanh nghiệp sản xuất và thương mại, chưa đề cập tới các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, doanh nghiệp xây dựng, sản xuất.

3. Một số giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả phòng kế toán mô phỏng trong công tác đào tạo kế toán tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp

- Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất cho phòng kế toán mô phỏng nhằm sử dụng hiệu quả phòng kế toán mô phỏng trong công tác đào tạo kế toán tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp như: hệ thống máy tính có kết nối mạng nội bộ (mạng Lan) và mạng internet tốc độ cao, máy in, máy chiếu, thiết bị điện, điều hòa, đèn chiếu sáng, văn phòng phẩm...

- Đưa môn học ứng dụng phần mềm kế toán và kế toán mô phỏng thành môn học bắt buộc cho sinh viên ngành Kế toán trong chương trình đào tạo. Việc đưa kế toán mô phỏng trở thành môn học chính thức trong chương trình đào tạo không

những giúp các trường thực hiện được mục tiêu học lý thuyết đi đôi với thực hành, còn tạo hứng thú cho sinh viên do môi trường học tập sát sao với thực tế trong doanh nghiệp.

- Hiệu chỉnh lại nội dung, kết cấu trong chương trình môn học chuyên ngành kế toán như lý thuyết kế toán, kế toán tài chính, kế toán thương mại, kế toán chi phí. Không kết cấu theo từng chương từng chủ đề mà xây dựng chương trình giảng dạy kế toán theo lĩnh vực nghề nghiệp như kế toán đơn vị vận tải, đơn vị xây dựng, dịch vụ, thương mại.

- Mời kế toán trưởng các doanh nghiệp cùng tham gia giảng dạy.

- Giảng viên đi thực tế doanh nghiệp nhiều hơn tiếp cận nhiều hơn từ đó xây dựng các hệ thống bài tập tình huống gắn với doanh nghiệp.

- Áp dụng phương pháp giảng dạy thực hành nghiệp vụ kế toán trên hệ thống bài tập tình huống mang tính hệ thống, tổng hợp cao kết hợp với việc ứng dụng phần mềm kế toán trong xử lý bài tập tình huống.

- Đổi mới và tăng thời lượng giảng dạy môn thuế, chuyển từ hình thức dạy lý thuyết kèm bài tập sang hình thức ứng dụng thuế trong kế toán. Người dạy cho nhiều tình huống liên quan giữa công tác hạch toán kế toán và quy định về thuế, có sự so sánh khác nhau giữa lợi nhuận trước thuế TNDN và thu nhập chịu thuế trong doanh nghiệp.

4. Kết luận

Sử dụng phương pháp kế toán mô phỏng trong công tác đào tạo ngành kế toán là phương pháp tối ưu và được rất nhiều trường cao đẳng đại học áp dụng, trong đó có Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp. Tuy nhiên qua thời gian triển khai cũng có phát sinh nhiều vấn đề cần được hiệu chỉnh và hoàn thiện.

Nội dung bài viết này đã mô tả một cách tổng quan về các yếu tố cấu thành của phòng kế

toán mô phỏng, những kết quả đạt được khi triển khai thực hiện giảng dạy bằng mô hình kế toán mô phỏng, những hạn chế cần được khắc phục từ đó tác giả đã đưa ra một số giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả phòng kế toán mô phỏng trong công tác đào tạo kế toán tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp./.

Tài liệu tham khảo

- Đào, T. T. T., & Bùi, P. N. (13/3/2017). Nâng cao chất lượng ứng dụng mô hình kế toán mô phỏng trong đào tạo tại các trường đại học Việt Nam. *Tạp chí Công thương*. Truy cập từ: <http://tapchicongthuong.vn/bai-viet/nang-cao-chat-luong-ung-dung-mo-hinh-ke-toan-mo-phong-trong-dao- tao-tai-cac-truong-dai-hoc-viet-nam-46517.htm>.
- Hà, C. (26/12/2019). Kinh tế Việt Nam những năm tới có duy trì tăng trưởng cao?. *Báo điện tử của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*. Truy cập từ: <http://baochinhphu.vn/Kinh-te/Kinh-te-Viet-Nam-nhung-nam-toi-co-duy-tri-tang-truong-cao/383493.vgp>.
- Hoàng, V. H., & Đoàn, T. H. (2014). Nghiên cứu ứng dụng mô hình phòng thực hành kế toán ảo phục vụ đào tạo ngành kế toán cho sinh viên Trường Đại học Nông Lâm. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông Lâm*, 3, 120-127.
- Nam, D. (2017). 10 ngành nghề "khát" nhân lực nhất. cứ học ra không lo thất nghiệp. *Chuyên trang Tri thức trẻ*. Truy cập từ: <http://ttvn.toquoc.vn/kinh-doanh/10-nganh-nghe-khat-nhan-luc-nhat-cu-hoc-ra-khong-lo-that-nghiep-4201728713575361.htm>.
- Phạm, T. L. A. (14/1/2018). Nghiên cứu đổi mới thực hành kế toán cho sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải. *Tạp chí Giao thông Vận tải*. Truy cập từ: <http://www.tapchigiaothong.vn/nghien-cuu-doi-moi-thuc-hanh-ke-toan-cho-sinh-vien-truong-dai-hoc-giao-thong-van-tai-d53827.html>.
- Phương, Đ. (30/12/2019). Doanh nghiệp lập mới năm 2019 cao kỷ lục. *Vnexpress*. Truy cập từ: <https://vnexpress.net/doanh-nghiep-lap-moi-nam-2019-cao-ky-luc-4034489.html>.